

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH LỤC  
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 01/2025/DS-ST

Ngày: 21/01/2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng  
tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Điệp và ông Trần Xuân Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lữ Thu Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-DS ngày 04/10/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST- DS ngày 11/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST- DS ngày 30/12/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S); địa chỉ: Tòa nhà G, số 52 L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông/ bà Khlon O; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Minh Tr - Giám đốc Trung tâm hỗ trợ khoản vay - Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H. Ông Tr ủy quyền cho Công ty Luật TNHH MTV Ph; người đại diện theo ủy quyền của Công ty Luật TNHH MTV Ph là chị Trần Thị Thùy D, sinh năm 2000, địa chỉ: P209, Tòa nhà 17T2, phố C, phường Tr, quận N, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, phía nguyên đơn trình bày:

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) đã ký “*Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay*” số 112101292640061 ngày

26/01/2021 với anh Vũ Văn T (Sinh năm: 1992; Căn cước công dân số: 168416528 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 02/10/2012; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam). Theo đó, Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) đồng ý cho anh Vũ Văn T vay tổng số tiền là: 53.000.000 đồng (*Năm mươi ba triệu đồng*), trong đó số tiền vay tiêu dùng là 50.000.000 đồng, và phí bảo hiểm là 3.000.000 đồng. Thời hạn vay 27 tháng từ ngày 29/01/2021 đến 29/04/2023, lãi suất trong hạn là 36%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Ngày 29/01/2021 S đã giải ngân cho anh T số tiền 53.000.000 đồng. Số tiền anh T phải trả cho S hàng tháng là 2.912.000 đồng kể từ ngày 02/03/2021.

Quá trình thực hiện cam kết theo Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay, anh Vũ Văn T đã trả cho S tổng là: 29.027.000 đồng trong đó số tiền gốc đã thanh toán là: 14.829.039 đồng; số tiền lãi đã thanh toán là: 14.170.231 đồng và số tiền lãi chậm trả đã thanh toán là: 27.730 đồng. Anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 03/01/2022. Phía S đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho anh Vũ Văn T thanh toán nhưng anh Vũ Văn T cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho S.

Nay S đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Vũ Văn T phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến hết ngày 21/01/2025 là 101.137.360 đồng (bằng chữ: Một trăm linh một triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi đồng), trong đó nợ gốc là 38.170.961 đồng và nợ lãi là 62.966.399 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 22/01/2025 cho đến khi thi hành án xong, anh Vũ Văn T còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại “Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cho vay” số 112101292640061 ngày 26/01/2021.

\* Bị đơn anh Vũ Văn T:

Tại biên bản làm việc ngày 17/10/2024, giữa Tòa án nhân dân huyện Bình Lục với Ủy ban nhân dân xã T và Trưởng thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam, xác định: Anh Vũ Văn T có nơi thường trú và nơi ở hiện nay tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. Tòa án cùng với chính quyền địa phương đã đến nhà anh T để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh T không có mặt ở nhà, còn vợ anh T là chị Phạm Thị T1 không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án để giao cho anh T.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng anh T không có ý kiến, quan điểm và không đến Tòa án để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục có quan điểm: Về tố tụng, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm

quyền; quá trình giải quyết vụ án và xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; áp dụng các Điều 463, 464, 465, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; áp dụng Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S).

2. Buộc anh Vũ Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) số tiền gốc là 38.170.961 đồng và số tiền lãi theo quy định của pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án phát sinh từ Hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân có đăng ký kinh doanh và cá nhân vay với mục đích tiêu dùng, vì vậy đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn anh Vũ Văn T có nơi cư trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tranh chấp trong vụ án thuộc trường hợp yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu nên không áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Vũ Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) đã ký “Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay” số 112101292640061 ngày 26/01/2021 với anh Vũ Văn T. Theo đó, Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) đồng ý cho anh Vũ Văn T vay tổng số tiền là: 53.000.000 đồng (Năm mươi ba triệu đồng), trong đó số tiền vay tiêu dùng là 50.000.000 đồng và

phí bảo hiểm là 3.000.000 đồng. Xét thấy việc giao kết trên cơ sở thỏa thuận, tự nguyện giữa các bên, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên hoàn toàn hợp pháp.

Quá trình thực hiện cam kết theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay, anh Vũ Văn T đã trả cho S tổng là: 29,027,000 đồng trong đó số tiền gốc đã thanh toán là: 14.829.039 đồng; số tiền lãi đã thanh toán là: 14.170.231 đồng và số tiền lãi chậm trả đã thanh toán là: 27,730 đồng. Anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 03/01/2022. Phía S đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho anh Vũ Văn T thanh toán nhưng anh Vũ Văn T cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho S. Tạm tính đến hết ngày 21/01/2025 tổng số tiền anh Vũ Văn T phải trả cho S là 101.137.360 đồng; trong đó nợ gốc là 38.170.961 đồng và nợ lãi là 62.966.399 đồng.

Việc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của anh T đã vi phạm các điều khoản quy định của Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay. Xét thấy yêu cầu của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) buộc anh Vũ Văn T phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi trên và khoản lãi phát sinh từ ngày 22/01/2025 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

#### [4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể như sau:  $101.137.360 \times 5\% = 5.056.868$  đồng

Hoàn trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.913.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 155, Điều 463, Điều 464, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:** Buộc anh Vũ Văn T phải có nghĩa vụ trả Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) tổng số tiền nợ tính đến ngày 21/01/2025 là 101.137.360 đồng (Một trăm linh một triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi đồng), trong

đó nợ gốc là 38.170.961 đồng và nợ lãi là 62.966.399 đồng. Anh Vũ Văn T còn phải trả khoản lãi phát sinh từ ngày 22/01/2025 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Vũ Văn T phải chịu 5.056.868 đồng (Năm triệu không trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi tám đồng).

- Hoàn trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần S - H (S) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.913.000 (Một triệu chín trăm mười ba nghìn đồng) theo biên lai số 0000571 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài G - H (S) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Vũ Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**